

Bản án số: 25/2025/HS-PT
Ngày 24 tháng 02 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN G

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đinh Thị Thu Hằng

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Ngọc Linh và ông Nguyễn Hoàng Thám

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Trần Văn Dự - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An G

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An G tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An G xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2025/TLPT- HS ngày 21 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Văn G, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn G, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 99/2024/HS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An G.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn G(còn tên gọi khác: G khùng), sinh ngày: 15/01/1987, tại huyện An Phú, tỉnh An G; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: ấp Sa Tô, xã Khánh Bình, huyện An Phú, tỉnh An G; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo. Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bận và bà Nguyễn Thị Kim Thu; vợ: Võ Thị Cẩm Nhi và có 01 con.

- Tiền án: Tại bản án số 47/2008/HS-ST Ngày 19/11/2008, bị Tòa án nhân dân huyện An Phú xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chưa chấp hành đóng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại. Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại bản án số 09/2010/HS-ST ngày 04/02/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 25/10/2021 bị Công an thị trấn Long Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Dùng gạch, đá ném vào người khác”. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/7/2024 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh An G (có mặt).

Trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/7/2024, do cần tiền tiêu xài nên Tùng rủ G đi lấy tài sản thì G đồng ý. G điều khiển xe mô tô không biển số kéo theo xe đẩy bằng kim loại chở Tùng đến nhà của Nguyễn Thị Kiều (em ruột Tùng). Đến nơi, thấy nhà không người trông coi và cửa khóa nên Tùng dùng dao cạy phá vách nhà, Tùng đột nhập vào nhà lấy trộm 01 tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic NR-BL300PKVN, màu đen mang ra chỗ vách nhà bị cạy phá rồi cùng G khiêng ra ngoài để lên xe đẩy, dùng bao ny lon trùm lại chở đến nhà của G. Sau khi phát hiện mất trộm tài sản, Kiều và cha là ông Nguyễn Văn Nhorem tổ chức đi tìm nhưng không được nên đến trình báo với Công an xã Quốc Thái. Sau đó, Tùng kêu G đến gặp người nhà của Tùng yêu cầu họ mang tiền đến chuộc tủ lạnh để lấy tiền chuộc cùng nhau tiêu xài nhưng ông Nhorem và Kiều không đồng ý. Ngày 25/7/2024 Công an huyện An Phú kết hợp Công an xã Quốc Thái, Công an xã Khánh Bình triệu tập G, Tùng đến trụ sở làm việc, thu hồi tài sản bị lấy trộm cùng tang vật liên quan tại nhà của G và khởi tố, điều tra đối với G, Tùng.

* Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 36 ngày 25/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Phú, tỉnh An G, kết luận: Giá trị tủ lạnh Panasonic NR-BL300PKVN của Nguyễn Thị Kiều tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.600.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 99/2024/HS-ST ngày 19/12/2024, Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An G đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Ngoài ra còn xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tùng 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; xử lý vật chứng án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/12/2024, bị cáo Nguyễn Văn G có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn G vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt với lý do: bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin giảm nhẹ để về lo cho gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An G thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo G, giảm hình phạt cho bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm, xử phạt bị cáo G từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Bị cáo Nguyễn Văn G không bào chữa hoặc tranh luận gì khác, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn G làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình điều tra và quá trình xét xử tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo G không thừa nhận hành vi cùng bị cáo Tùng lấy trộm tài sản. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo G thừa nhận hành vi cùng bị cáo Tùng lấy trộm tài sản, căn cứ lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 16 giờ ngày 20/7/2024, các bị cáo Nguyễn Văn G và Nguyễn Văn Tùng đã có hành vi lấy trộm 01 tủ lạnh hiệu Panasonic NR-BL300PKVN trị giá 3.600.000 đồng của Nguyễn Thị Kiều, sau đó dùng xe kéo chở về nhà của G, cất giấu.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn G 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo Nguyễn Văn G, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, tài sản chiếm đoạt có trị giá trị 3.600.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo G thừa nhận hành vi cùng bị cáo Tùng lấy trộm tài sản, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải do đó có xem xét áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn G sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 99/2024/HS-ST ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An G.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ 25/7/2024.

Bị cáo Nguyễn Văn G không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An G;
- Sở Tư pháp tỉnh An G;
- Tòa án nhân dân huyện An Phú;
- Công an huyện An Phú;
- Viện kiểm sát huyện An Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An G;
- UBND xã nơi bị cáo hưởng án treo;
- Bị cáo có kháng cáo;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Toà Hình sự; HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Hằng

